

# TƯ TƯỞNG XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG DI CHÚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

 NGUYỄN HẢI HOÀNG\*

Ngày nhận: 29/10/2019

Ngày phản biện: 28/11/2019

Ngày duyệt đăng: 25/12/2019

**Tóm tắt:** Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một văn kiện lịch sử có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn trên nhiều mặt, đặc biệt là nội dung nói về Đảng. Vậy những nội dung đó là gì? Gợi mở cho chúng ta những bài học kinh nghiệm nào? Đó chính là nội dung của bài viết này mà tác giả muốn làm rõ.

**Từ khóa:** Di chúc, Đảng Cộng sản Việt Nam, Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

## VIETNAMESE COMMUNIST PARTY BUILDING IDEOLOGY IN THE TESTAMENT OF HO CHI MINH PRESIDENT

**Abstract:** President Ho Chi Minh's testament is a historical document with great theoretical and practical value on many fronts, especially the content about the Party. So what is that content? Suggestions for us what are lessons learned? That is the content of this article that the author wants to clarify

**Keywords:** Testament, Vietnamese Communist Party, Testament of Ho Chi Minh President.

### 1. Di chúc - Bảo vật quốc gia

Hàm chứa những giá trị to lớn đồng thời là thông điệp gửi tới muôn đời sau, Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam vinh danh là bảo vật quốc gia vào ngày 01 tháng 10 năm 2012 tại Quyết định số 1426 của Thủ tướng Chính phủ.

Chọn dịp sinh nhật lần thứ 75, vào lúc 9 giờ sáng ngày 10-5-1965 Bác bắt đầu viết bản Di chúc thể hiện tâm nguyện: "Tóm tắt vài việc... để đồng bào cả nước và đồng chí trong Đảng khỏi cảm thấy đột ngột"<sup>1</sup>, bản Di chúc bao gồm ba trang, do chính Bác đánh máy, ở cuối đề ngày 15-5-1965, đây là bản hoàn chỉnh có chữ ký của Bác và bên cạnh có chữ ký của đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Năm 1966, 1967, Bác không có những bản viết riêng, năm 1968, Bác viết bổ sung thêm một số đoạn, gồm sáu trang viết tay. Ngày 10-5-1969, Bác viết lại toàn bộ đoạn mở đầu Di chúc, gồm một trang viết tay. Sau đó, trong các ngày từ 11 đến ngày 19-5-1969, Bác còn tiếp tục sửa chữa bản Di chúc của các năm 1965, 1968, 1969. Đúng 10 giờ ngày 19-5-1969, kỷ niệm ngày sinh lần thứ 79 của Bác, Bác

đọc lại lần cuối cùng tất cả các bản Di chúc đã viết trước đó, rồi xếp tất cả bỏ vào phong bì và cất đi. Bản Di chúc thể hiện tư tưởng, tình cảm, đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh, với nhiều chỉ dẫn đối với phong trào cách mạng Việt Nam. Tuy nhiên, những giá trị cốt lõi phải kể đến và được thể hiện trong Di chúc đó chính là: trước tiên, Di chúc thể hiện tâm nguyện, tình cảm, ý chí, niềm tin, trách nhiệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh với Tổ quốc, Nhân dân và sự nghiệp cách mạng của dân tộc; tiếp đó Di chúc là công trình lý luận về xây dựng và củng cố Đảng cầm quyền, đặc biệt Di chúc là tác phẩm bàn về xây dựng xã hội XHCN ở Việt Nam, là phác thảo lý luận sự nghiệp đổi mới ở nước ta. Chứa đựng tư tưởng, đạo đức và tâm hồn cao đẹp của Hồ Chí Minh, Di chúc đã trở thành nguồn động viên, cổ vũ to lớn, là sự chỉ dẫn quan trọng, để toàn dân tộc đồng tâm hiệp lực, trên dưới một lòng tiến lên giành những thắng lợi vĩ đại trong sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh với tầm tư duy chiến lược, chứa đựng những giá trị to lớn đã trở thành tài sản vô giá, là bảo vật quốc gia, là ngọn đuốc soi đường, kim chỉ nam cho hành động của

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 15, tr. 621

\* Trường Đại học Công đoàn

cách mạng Việt Nam đi tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Trong hệ thống các thông điệp mà Bác gửi lại cho muôn đời sau, thì điều giữ vai trò trung tâm chính là về Đảng.

### **2. Đảng và những điều nói trước hết trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh**

Trước những diễn biến nhanh, phức tạp của tình hình thế giới và khu vực, cùng với yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới toàn diện, đồng bộ đất nước, đặc biệt với những hạn chế trong thực tiễn công tác xây dựng Đảng thời gian qua đã ít nhiều làm giảm sút vai trò lãnh đạo của Đảng; làm tổn thương tình cảm và suy giảm niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, tạo nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ. Vì vậy, yêu cầu cấp bách đặt ra phải không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng; đòi hỏi Đảng phải giữ vững bản chất cách mạng của mình, phải thật vững vàng về chính trị, tư tưởng; thống nhất cao về ý chí và hành động; trong sạch về đạo đức, lối sống; chặt chẽ về tổ chức, cán bộ; được nhân dân tin tưởng, ủng hộ. Trước thực tiễn như vậy, quay về lịch sử 50 năm với những tư tưởng tâm huyết trong bản Di chúc của mình Chủ tịch Hồ Chí Minh dường như đã tiên liệu trước điều này; chính vì vậy, trong “mấy lời” Bác để lại cho đồng chí, đồng bào khỏi cảm thấy đột ngột thì: “trước hết nói về Đảng”, cho đến hiện nay những lời nói này vẫn giữ nguyên giá trị và định hướng cho chúng ta trong công tác xây dựng Đảng.

Khi nghiên cứu về tư tưởng xây dựng Đảng của Hồ Chí Minh được thể hiện trong Di chúc chúng ta cần phải làm rõ những vấn đề sau: Tại sao trong các vấn đề được Hồ Chí Minh để lại trong Di chúc trở thành tài sản muôn đời sau cho Đảng, nhà nước và cả dân tộc thì vấn đề xây dựng Đảng lại được Bác nói trước hết và để xây dựng Đảng thành công thì những nội dung, phương pháp, cách thức được Hồ Chí Minh căn dặn là gì?

Ở vấn đề thứ nhất, tại sao công tác về Đảng lại được Hồ Chí Minh nói “trước hết”?

Sở dĩ trước hết và dành trọn sự quan tâm về Đảng của Bác đó chính là bắt nguồn từ chính vị trí, vai trò của Đảng đối với phong trào cách mạng của dân tộc. Là người trực tiếp gắn bó và trưởng thành từ phong trào cách mạng giải phóng dân tộc, ngay từ sớm Hồ Chí Minh đã nhận rõ chân lý: Cách mạng muốn thành công phải có lý luận cách mạng và đảng cách mạng tiên phong lãnh đạo, trong tác phẩm bất hủ “Đường Kách mệnh” Người khẳng định: “Trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động

và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững “cách mệnh mới thành công”<sup>2</sup>. Chính vì vậy, người đã trực tiếp sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam không ngừng phát triển đáp ứng và hoàn thành sứ mệnh lịch sử dân tộc giao phó. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam trong vòng vận động lịch sử dân tộc với sứ mệnh lịch sử là lực lượng lãnh đạo, có vị trí, vai trò và tầm quan trọng quyết định đến thành công của sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong Di chúc, Người cũng tiếp tục khẳng định về vai trò, vị trí của Đảng, về mục đích cũng như truyền thống, tôn chỉ hoạt động của Đảng, đó là: “Đảng ta là một đảng cầm quyền”, “một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc”, “là người lãnh đạo, là người đẩy tới thật trung thành của nhân dân”<sup>3</sup>. Là người trực tiếp sáng lập, rèn luyện, chấp bút lý luận cho sự ra đời cũng như mục đích tồn tại và tôn chỉ hoạt động của Đảng; với tư duy nhạy bén, tầm nhìn xa trông rộng, đặc biệt chính quang đời dân thân trong thực tiễn vận động của Đảng trong nước cũng như quốc tế mà Hồ Chí Minh đã rất trăn trở, và phải dành những lời căn dặn đầu tiên, trước hết là cho Đảng. Hơn bao giờ hết để có thể lãnh đạo được cách mạng thực hiện thành công sứ mệnh lịch sử giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và xứng đáng với vai trò lãnh đạo, đội tiên phong, đại biểu trung thành của lợi ích dân tộc thì đòi hỏi Đảng về mặt nhận thức cũng như hành động phải luôn luôn chú trọng công tác xây dựng Đảng. Đây chính là bảo bối, là vũ khí, là hệ miễn dịch của Đảng, để Đảng không ngừng lớn mạnh hoàn thành nhiệm vụ mà dân tộc giao phó.

Hơn thế nữa, qua đây: việc “trước hết nói về Đảng” của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chính là lời cảnh tỉnh cho toàn Đảng và mỗi đảng viên về nguy cơ suy thoái của Đảng nếu như Đảng không thường xuyên chú trọng xây dựng và rèn luyện Đảng. Từ việc “trước hết nói về Đảng” của Bác đã chỉ dẫn cho Đảng cũng như mỗi đảng viên tự phòng tránh không rơi vào căn bệnh “kiêu ngạo cộng sản” khi mà Người đã dự báo thiên tài rằng: “Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi... Nước ta sẽ có vinh dự lớn là một nước nhỏ mà đã anh dũng

<sup>2</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 2, tr. 289

<sup>3</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t.15, tr.621

đánh thắng hai đế quốc to<sup>4</sup>. Cùng với đó Người cũng đã nhiều lần căn dặn: “Một dân tộc, một Đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”<sup>5</sup>. Vì vậy, để Đảng tiếp tục làm tròn sứ mệnh tiên phong của mình, là lực lượng duy nhất lãnh đạo cách mạng Việt Nam giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ thành công Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa đòi hỏi nhất định Đảng cũng như mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn luôn chú trọng công tác xây dựng Đảng, coi đây như là nguyên tắc then chốt trong quá trình vận động, phát triển của Đảng - không thực hiện xây dựng Đảng thì Đảng không thể phát triển được và không thể giữ vững vai trò lãnh đạo, không đáp ứng được nhiệm vụ mà lịch sử dân tộc và phong trào cách mạng giao phó.

Chính vì vậy, tiếp thu di huấn của người trong công tác xây dựng Đảng, tại Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội đã khẳng định: “Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt”. Từ Đại hội XII đến nay, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành 10 nghị quyết (NQ), trong đó có 3 NQ về xây dựng Đảng, 5 NQ về phát triển kinh tế và 2 NQ về văn hóa - xã hội. Đặc biệt, trong nhiệm kỳ Đại hội XI và XII của Đảng, NQ đầu tiên của Ban Chấp hành Trung ương ban hành đều là NQ về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Vậy nội dung cũng như giải pháp thực hiện trong công tác xây dựng Đảng được Hồ Chí Minh chỉ rõ trong Di chúc cần thực hiện ngay là gì?

### **3. Những nội dung cơ bản về xây dựng Đảng trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh**

Phương diện trực tiếp, trước mắt, cần làm ngay và có tính chất thường xuyên: Công tác xây dựng Đảng, chỉnh đốn Đảng trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh có ba nội dung lớn:

*Thứ nhất, phải tăng cường đoàn kết, tính thống nhất trong Đảng - giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng.*

Vì sao Chủ tịch Hồ Chí Minh lại luôn nhấn mạnh vai trò, ý nghĩa quan trọng của đoàn kết thống nhất trong Đảng, dân tộc và quốc tế. “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết, thành công, thành công, đại thành công” câu nói bất hủ của Người được trình bày trong Đại hội hợp nhất Việt Minh - Liên Việt năm 1951 nhằm khẳng định một truyền thống quý báu của dân tộc ta được hun đúc từ nghìn đời trong quá

trình đấu tranh dựng nước và giữ nước tạo nên một sức mạnh vô cùng to lớn, nay truyền thống này tiếp tục được Người nhắc đến trong Di chúc để lại cho muôn đời sau. Người muốn nhắc nhở chúng ta thấy rằng: đoàn kết thống nhất trong Đảng là nhân tố then chốt quyết định sự thành công trong mọi nhiệm vụ, tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác: “Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và dân tộc ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”<sup>6</sup>. Như vậy, đoàn kết thống nhất trong Đảng không chỉ là mối quan tâm lớn hàng đầu của Người mà còn là sự trăn trở khi Người nghĩ về cả mai sau, đặc biệt là sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng.

Trong công tác xây dựng Đảng, thì vấn đề đoàn kết thống nhất trong Đảng là một trong những nguyên tắc cơ bản nhất, là sự vận động và phát triển theo đúng quy luật của Đảng. Đoàn kết thống nhất trong Đảng là cơ sở để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Đảng lãnh đạo, Đảng cầm quyền mà không đoàn kết thống nhất thì sự nghiệp cách mạng của dân tộc không thể thắng lợi. Xây dựng và giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng luôn được Chủ tịch Hồ Chí Minh coi là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là nền tảng cho mọi thành công. Đoàn kết thống nhất không chỉ là vấn đề sinh tử của từng tổ chức Đảng các cấp, mà còn là sinh mệnh của toàn Đảng, là vấn đề sống còn của cách mạng.

Người không những chỉ ra yêu cầu phải đoàn kết trong Đảng mà Người còn chỉ rõ sự đoàn kết ấy phải là đoàn kết nhất trí, đoàn kết thống nhất, đó không phải là đoàn kết giả tạo, hình thức, nó phải thể hiện cả ở tư tưởng, cả trong hành động. Tư tưởng và hành động phải thống nhất. Không thể bề ngoài là đoàn kết nhưng những khi cần ra một quyết định, ban hành một quyết sách thì không có được sự thống nhất hay khi cần thì liên minh nhau lại nhân danh đoàn kết, khi không cần thì tìm cách cản trở công

<sup>4</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t.15, tr.623

<sup>5</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t.5, tr.301

<sup>6</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t.15, tr.621-623.

việc của nhau. Trong tư tưởng của Người, đoàn kết phải là đoàn kết thống nhất, trước sau như một, tức là phải dựa trên nền tảng đường lối, quan điểm của Đảng và vì lợi ích của cách mạng, của nhân dân, của tập thể. Người luôn nhấn mạnh: Đảng tuy có nhiều đảng viên, song khi tiến hành nhiệm vụ cách mạng thì chỉ như một người, trong Đảng không cho phép có tình trạng trống đánh xuôi, kèn thổi ngược.

Sự đoàn kết thống nhất trước hết phải được xây dựng từ trong Đảng, được thể hiện trong Đảng. Mỗi đảng viên, nhất là đảng viên giữ trọng trách lãnh đạo phải cương quyết chống chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa cơ hội trong chính bản thân mình trước những tác động từ bên ngoài. Bởi như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rút ra: chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa cơ hội chính là căn nguyên của mất đoàn kết thống nhất trong Đảng.

Vậy để thực hiện được đoàn kết thống nhất muôn người như một ở trong Đảng thì phải làm thế nào? Trả lời câu hỏi này, trong Di chúc, Bác đã khẳng định: “thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết thống nhất trong Đảng”. Do đó, có thể thấy nội dung thứ hai Người căn dặn trong công tác xây dựng Đảng đó là thực hành nguyên tắc dân chủ, tự phê bình và phê bình, coi dân chủ như chìa khóa vạn năng để giải quyết tất cả vấn đề trong Đảng và dân tộc trong đó có sự đoàn kết nhất trí của Đảng.

*Thứ hai, phải phát huy dân chủ trong Đảng, tự phê bình và phê bình thường xuyên và nghiêm túc.*

Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm túc, tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất trong Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”<sup>7</sup>. Chiều sâu của tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện trong Di chúc chính là ở chỗ: Người đã chọn ra vấn đề cốt lõi trong hàng loạt vấn đề cần giải quyết và đã chỉ ra phương pháp giải quyết tối ưu để đưa tới sự chuyển biến cho thực tiễn cách mạng. Trong chiều sâu tư tưởng đó sáng lên quan điểm: chỉ có thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên mới đi tới sự thống nhất về tư tưởng và sự thống nhất tư tưởng đó là cơ sở vững chắc cho thống nhất trong tổ chức và hành động của toàn Đảng. Người coi nguyên tắc tập trung dân chủ là nguyên tắc cơ bản và quan trọng, trong từng tổ chức Đảng phải thực hành dân chủ, mở rộng dân chủ, “Phải thực sự mở rộng dân chủ để tất cả đảng viên bày tỏ hết ý kiến

của mình”<sup>8</sup>, mọi ý kiến, suy nghĩ của mỗi đảng viên đều phải được bày tỏ, được lắng nghe; mọi quyết định quan trọng đều phải được bàn bạc, thảo luận một cách dân chủ. Để thực hiện đoàn kết thống nhất trong Đảng không những cần phát huy dân chủ trong Đảng mà còn đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải thật thà tự phê bình và phê bình, đây chính là một hình thức rèn luyện đảng viên để xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh. Bởi theo Người: “Chỉ có Đảng chân chính cách mạng và chính quyền thật dân chủ mới dám mạnh dạn tự phê bình, hoan nghênh phê bình và kiên quyết sửa chữa. Do tự phê bình và phê bình... mà chúng ta đoàn kết càng chặt chẽ”<sup>9</sup>. Đây cũng là quy luật phát triển của Đảng, tự phê bình và phê bình là để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau cùng tiến bộ làm cho công việc được hiệu quả hơn, làm cho nội bộ trong Đảng ngày càng đoàn kết và thống nhất. Việc thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng, nhưng Người cũng lưu ý những việc đó cần được tiến hành trên cơ sở “có tình đồng chí yêu thương lẫn nhau”, có như vậy mới phát huy được hết vai trò, tác dụng của việc thực hành dân chủ rộng rãi cũng như công tác tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng, làm cho nó có căn cứ rõ ràng cho sự nghiêm chỉnh. Nghĩa là ở đây Người muốn nói: “mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”, đây cũng chính là nội dung lớn thứ ba mà Chủ tịch Hồ Chí Minh muốn căn dặn chúng ta trong công tác xây dựng Đảng.

*Thứ ba, nguyên tắc cốt lõi trong xây dựng Đảng Cộng sản cầm quyền là hết sức coi trọng rèn luyện đạo đức cách mạng, kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân và những tiêu cực, thoái hóa trong Đảng.*

Trong điều kiện Đảng cầm quyền, Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng yếu tố đạo đức trong Đảng, chống lại các căn bệnh “quan liêu”, “tham nhũng, lãng phí”, “xa dân”. Theo Người, Đảng cầm quyền có nhiệm vụ to lớn là lãnh đạo nhân dân xây dựng xã hội mới, tiến hành “một cuộc chiến đấu khổng lồ”, xóa đi những

<sup>7</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t.15, tr.622.

<sup>8</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t.10, tr.118

<sup>9</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t.8, tr.223

gì đã cũ kỹ, hư hỏng, xây dựng những cái mới mẻ, tốt tươi; đây là công việc mới, lại lâu dài và gian khổ đòi hỏi nhiều hi sinh nếu không có đạo đức cách mạng thì không thể hoàn thành nhiệm vụ được, người coi đạo đức cách mạng là gốc của người cán bộ cách mạng, nhờ được trang bị đạo đức cách mạng mà mỗi người cán bộ cách mạng không những hoàn thành tốt nhiệm vụ mà còn đẩy lùi chủ nghĩa cá nhân, xây dựng đời sống mới. Trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn với 4 chữ “thật”: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”<sup>10</sup>. Do đó, quán triệt và làm theo những chỉ dẫn của Người về nâng cao đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, đòi hỏi toàn Đảng và mỗi đảng viên, nhất là cán bộ có chức, có quyền phải “quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng, đó là điều chủ chốt nhất. Ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng. Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc... Đồng thời, phải đẩy mạnh đấu tranh nhằm “quét sạch” chủ nghĩa cá nhân, tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng, nêu cao tính tổ chức và tính kỷ luật, ngăn ngừa và kiên quyết chống những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

Các giải pháp để xây dựng Đảng vững mạnh hoàn thành nhiệm vụ dân tộc giao phó nói trên có mối quan hệ thống nhất, biện chứng với nhau, là nguyên nhân kết quả của nhau, mục đích của thực hành dân chủ, tự phê bình và phê bình là để đạt được sự đoàn kết. Thông qua thực hành dân chủ rộng rãi mà sự đoàn kết không ngừng được mở rộng trong Đảng mà còn lan tỏa ra toàn dân tộc và quốc tế. Đồng thời để có thể thực hành dân chủ rộng rãi, tự phê bình và phê bình có hiệu quả thì đòi hỏi mỗi đồng chí đảng viên phải thấm nhuần đạo đức cách mạng, coi đạo đức cách mạng là gốc của người cán bộ cách mạng. Từ được trang bị đạo đức cách mạng mà công tác tự phê bình và phê bình trong đảng được diễn ra thực chất, làm cho mỗi đồng chí đảng viên ngày càng tốt lên và sự đoàn kết cũng ngày càng được thắt chặt. Sự thống nhất biện chứng trong hệ các giải pháp nói trên đã phản ánh tư duy sâu sắc, tầm

nhìn xa trông rộng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bên cạnh những giải pháp có tính trực tiếp và xuyên suốt của công tác xây dựng Đảng nói trên, để tiếp tục xây dựng và mở rộng Đảng cũng như khối đại đoàn kết đòi hỏi cần thực hiện *những giải pháp có tính chất lâu dài, chiến lược* đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ trong Di chúc, bao gồm: i) Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau, đào tạo đoàn viên và thanh niên thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”; ii) Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân. Có như vậy, mới thực sự xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh để Đảng xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân, hoàn thành tốt sứ mệnh lịch sử giao phó là giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ thành công Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Rõ ràng là trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thể hiện một tư duy xuyên suốt, với tầm nhìn xa về một vấn đề mấu chốt liên quan đến tiền đồ của dân tộc, đó chính là vấn đề về Đảng. Đây không chỉ là vấn đề của ngày hôm nay mà còn là vấn đề của muôn đời sau, điều mà Người đã rất trăn trở và tâm huyết để lại chỉ dẫn cụ thể cho chúng ta, nhằm để Đảng tiếp tục đồng hành và sống mãi trong lòng dân tộc và Nhân dân.

#### 4. Bài học kinh nghiệm cho công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn hiện nay

Qua nghiên cứu Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chúng ta có thể rút ra nhiều bài học quan trọng để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh như sau:

*Thứ nhất*, bài học về xây dựng Đảng, cụ thể: cần nhận thức xây dựng Đảng là nhiệm vụ thường xuyên, là nguyên tắc căn bản xuyên suốt của Đảng trong quá trình vận động. Xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh, làm tròn trách nhiệm là đội tiên phong lãnh đạo sự nghiệp cách mạng trong thời đại mới. Tiến hành xây dựng Đảng với một tinh thần kiên quyết, kiên trì và kiên định, nhằm tạo ra một bước chuyển biến mới trên tất cả các mặt (chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức); tập trung đấu tranh, ngăn chặn những yếu kém, tiêu cực trong Đảng, nhất là tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, sự xuống cấp về đạo đức, lối sống, tệ quan liêu, tham nhũng trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Đảng ta cần kiên trì đấu tranh chống tham nhũng với một tinh

<sup>10</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t.15, tr.622.

thần quyết liệt và mạnh mẽ hơn, xử lý bất kỳ cá nhân, tổ chức đảng nào có dấu hiệu vi phạm. Để hiện thực hóa điều này, người đứng đầu ở các cơ quan, đơn vị phải là tấm gương sáng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên noi theo, phải kiên quyết thực hiện tự phê bình và phê bình với tinh thần xây dựng để cùng nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đặc biệt phải tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI *"Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"*, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về *"Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"* gắn với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về *"Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*. Để thông qua đó, mỗi cán bộ, đảng viên *"thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư"*, *"xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân"*.

*Thứ hai*, bài học kinh nghiệm về thực hiện đoàn kết toàn dân tộc, phát huy sức mạnh toàn dân tộc trong công tác Đảng nói chung và trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

*Thứ ba*, bài học về giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, thường xuyên tự phê bình và phê bình, trong quá trình xây dựng Đảng.

*Thứ tư*, bài học về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ phẩm chất, đạo đức, có trình độ trí tuệ, có bản lĩnh, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, đặt lợi ích của Đảng, Tổ quốc và Nhân dân lên trên hết. Cùng với đó là ngăn ngừa sự suy thoái, biến chất và loại bỏ những phần tử cơ hội, tham nhũng ra khỏi hàng ngũ của Đảng. Mỗi cán bộ, đảng viên trong nhận thức và hành động phải đặt lợi ích của Đảng, của cách mạng, của Nhân dân lên trên hết; thường xuyên rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng, tính tổ chức và tính kỷ luật; đi sâu, đi sát thực tế, gần gũi, gắn bó với Nhân dân, thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; thường xuyên nỗ lực cố gắng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn để phục vụ công việc, phục vụ Nhân dân. Đồng thời, mỗi đảng viên cần tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, biến quyết tâm thành hành động, thành chất lượng và hiệu quả công việc.

*Thứ năm*, bài học về tôn trọng Nhân dân, lấy Nhân dân là đối tượng phục vụ. Thường xuyên xây dựng và củng cố mối liên hệ giữa Đảng, Nhà nước

với Nhân dân; phát huy vai trò và sức mạnh của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng.

Như vậy, trong Di chúc chứa đựng các giá trị phổ quát, bao trùm mọi mặt đời sống xã hội và nguyên tắc ứng xử giữa các quốc gia - dân tộc. Các nội dung trong Di chúc đã đạt đến chiều sâu văn hóa, nhân văn. Tư tưởng của Người trong Di chúc là định hướng cơ bản, quan trọng đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam cả hôm nay và mai sau, vì mục tiêu độc lập, tự do cho dân tộc và hạnh phúc cho Nhân dân. Cho dù thế giới có nhiều biến động, thay đổi, nhưng Di chúc của Hồ Chí Minh vẫn luôn là ngọn cờ quy tụ khối đại đoàn kết toàn dân tộc vững mạnh và kết nối tình hữu nghị giữa các quốc gia, dân tộc yêu chuộng hòa bình trên toàn thế giới. Thực tiễn vận động của Đảng trong năm mươi năm vừa qua đã cung cấp cơ sở lý luận và căn cứ thực tiễn để khẳng định rằng, dù nửa thế kỷ đã trôi qua, nhưng những tư tưởng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho chúng ta trong Di chúc vẫn là ngọn đuốc soi đường cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam cả hôm nay và trong tương lai. Năm mươi năm qua, tư tưởng về xây dựng Đảng trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã và đang soi sáng con đường đi và sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Những tư tưởng đó ở tầm chiến lược là những chỉ dẫn cho việc Đảng xác định đường lối, phương hướng, nhiệm vụ, hoạch định chính sách, xây dựng pháp luật và chương trình hành động cho toàn Đảng, toàn dân, đưa đất nước ta ổn định, phát triển bền vững, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. □

#### Tài liệu tham khảo

1. Hoàng Chí Bảo: "Sự kết tinh tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh trong Di chúc của Người", *Tạp chí Cộng sản*, số 901 (11-2017).
2. Phạm Hồng Chương: "Thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh: 45 năm nhìn lại và hướng tới tương lai", *Tạp chí Cộng sản*, số 865 (11-2014).
3. *Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2009.
4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011.
5. <http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/xay-dung-dang/2019/55028/Di-chuc-cua-Chu-tich-Ho-Chi-Minh-mai-soi-duong-cho.aspx>
6. <http://www.tuyengiao.vn/50-nam-thuc-hien-di-chuc-cua-chu-tich-ho-chi-minh/thuc-hien-di-chuc-cua-chu-tich-ho-chi-minh-ve-xay-dung-dang-cam-quyen-121279>
7. <http://dangcongsan.vn/tu-tuong-van-hoa/di-chuc-cua-chu-tich-ho-chi-minh-dinh-huong-cho-cach-mang-viet-nam-522058.html>